

TOÀ AÙN NHAÂN DAÂN QUẬN 7
NGHÓA VIỆT NAM
THAØNH PHỐ HOÀ CHÍ MINH
Sốá: 113/2018/QÑST-HNGĐ

COÃNG HOÀ XÃ HOÃI CHUÙ
Nõác laäp - Tõĩ do - Hảinh phườc
Quận 7, ngày 09 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc “Ly hôn” thụ lý số 25/2018/HNST ngày 10/01/2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Nguyễn Quỳnh A, sinh năm 1992

Địa chỉ: B9/7 HN1, ấp 3, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Trương Đặng Hữu P, sinh năm 1992

Địa chỉ: 314/1 Khu phố C đường D, phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Nguyễn Quỳnh A và ông Trương Đặng Hữu P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Nguyễn Quỳnh A và ông Trương Đăng Hữu P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: hai bên đương sự xác nhận không có.

- Về tài sản chung: hai bên đương sự xác nhận không có.

- Về nợ chung, nợ riêng: hai bên đương sự xác nhận không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Nguyễn Quỳnh A chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0025002 ngày 10/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7;
- CC THADS Quận 7;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Thủy